TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 499/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 04/9/2025

V/v: Tranh chấp hôn nhân và gia đình

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Từ

Các Hội thẩm nhân dân: ông Mai Xuân Thường và ông Dương Thanh Cảnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Lệ Huyền – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Phương Nam – Kiểm sát viên

Vào ngày 04/9/2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 301/2025/TLST-HNGĐ ngày 21/4/2025 về việc "Tranh chấp Hôn nhân và gia đình", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 613/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 04/8/2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: chị Nguyễn Thị Mỹ L, sinh năm 2000. Địa chỉ: xóm Văn Tràng, xã Long Thành, huyện Yên Thành (nay là xã Hợp Minh), tỉnh Nghệ An. Số Căn cước công dân: 040300021127. Vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt

- Bị đơn: anh Nguyễn Như L, sinh năm 1991. Địa chỉ trước khi xuất cảnh: xóm Vân Nam, xã Vân Tụ, huyện Yên Thành (nay là xã Vân Tụ), tỉnh Nghệ An. Địa chỉ hiện nay: Đài Loan. Số Căn cước công dân: 040091013485. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 14/4/2025, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Mỹ L trình bày: chị Nguyễn Thị Mỹ L và anh Nguyễn Như L kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn vào ngày 28/5/2019 tại UBND xã Khánh Thành, huyện Yên Thành (nay là xã Vân Tụ), tỉnh Nghệ An. Thời gian đầu sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hòa thuận, hạnh phúc. Một thời gian sau vợ chồng bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, quan điểm, tính tình của vợ chồng thay đổi. Năm 2023, anh Nguyễn Như L đi xuất khẩu lao động tại Đài Loan. Do khoảng cách địa lý nên tình cảm vợ chồng rạn nứt, không thể hòa hợp được nữa. Nay tình cảm vợ chồng không còn nên chị

Nguyễn Thị Mỹ L đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Như L

Về con chung: vợ chồng có 01 con chung là cháu Nguyễn Thị Đ, sinh ngày 15/5/2020. Hiện cháu đang ở với chị Nguyễn Thị Mỹ L. Nếu ly hôn, chị L đề nghị được nuôi con và không yêu cầu anh Nguyễn Như L cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị Nguyễn Thị Mỹ L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về phía bị đơn anh Nguyễn Như L: Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã gửi các văn bản tố tụng: Thông báo thụ lý vụ án, công văn yêu cầu anh Nguyễn Như L có quan điểm của mình về việc giải quyết vụ án, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, … cho anh Nguyễn Như L thông qua bà Phạm Thị L là mẹ đẻ của anh Nguyễn Như L; đồng thời tiến hành niêm yết các văn bản tố tụng nêu trên tại trụ sở UBND xã Vân Tụ, tỉnh Nghệ An là nơi cư trú cuối cùng tại Việt Nam của anh L nhưng hiện tại anh Nguyễn Như L vắng mặt không có lý do và cũng không có văn bản trình bày ý kiến gửi cho Tòa án.

Thân nhân của anh Nguyễn Như L là bà Phạm Thị L trình bày: Bà L là mẹ đẻ của anh Nguyễn Như L. Năm 2023, anh L đi xuất khẩu lao động tại Đài Loan, từ đó đến nay anh L có về nhà một lần. Gia đình nhận thấy vợ chông anh L, chị L vẫn thương yêu, vui vẻ hòa thuận không có điều gì xảy ra. Hàng tháng, anh L đều gửi tiền về đầy đủ cho chị Nguyễn Thị Mỹ L nhằm trả nợ vay và trang trải cuộc sống. Do đi làm ăn ở nước ngoài, anh L đã chuyển ra khỏi công ty, địa điểm di chuyển liên tục không cố định nên bà L không biết rõ địa chỉ của anh L ở nước ngoài để cung cấp cho Tòa án. Chị Nguyễn Thị Mỹ L vẫn ở nhà đi làm công ty may mạc ở Yên Thành, từ trước đến nay sống vẫn tốt với nội ngoại hai bên. Gia đình bà rất bất ngờ khi chị L làm đơn xin ly hôn. Nhận thấy việc chị L, anh L xin ly hôn sẽ gây thiệt hại nghiêm trọng, gây tổn thương lớn về mặt tâm lý cho con trẻ nên bà L đề nghị Tòa án không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị L.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An phát biểu ý kiến:

- Về tố tụng: Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình. Bị đơn ở nước ngoài, thuộc trường hợp dấu địa chỉ nên chưa thực hiện quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình cho chị Nguyễn Thị Mỹ L được ly hôn với anh Nguyễn Như L. Về con chung: Đề nghị giao con chung là cháu cháu Nguyễn Thị Đông cho chị Nguyễn Thị Mỹ L chăm sóc, nuôi dưỡng; tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng cho bị đơn do nguyên đơn chưa có yêu cầu. Về tài sản chung, nợ chung: Đương sự không yêu cầu giải quyết nên không xem xét, dành quyền khởi kiện cho các

đương sự khi có yêu cầu. Chị Nguyễn Thị Mỹ L phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, lời trình bày của đương sự, ý kiến của kiểm sát viên và các quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Mỹ L hiện đang ở Việt Nam. Bị đơn anh Nguyễn Như L có địa chỉ trước khi xuất cảnh tại xóm Vân Nam, xã Vân Tụ, huyện Yên Thành, tỉnh nghệ An. Căn cứ vào Công văn số 2469/QLXNC-Đ1 ngày 20/6/2025 của Phòng quản lý xuất nhập cảnh Công an tỉnh Nghệ An thì anh Nguyễn Như L xuất cảnh ngày 20/01/2024 và chưa có thông tin nhập cảnh. Tòa án đã yêu cầu thân nhân của anh L cung cấp địa chỉ và thông tin của anh L ở nước ngoài cho Tòa án nhưng thân nhân của anh L không cung cấp được. Vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An theo quy định tại khoản 3 Điều 35, Điều 37 Bộ luật tố tụng dân sự. Anh Nguyễn Như L đã được triệu tập hợp lệ vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai; chị Nguyễn Thị Mỹ L vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ vào Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt các đương sự là đúng quy định của pháp luật.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Mỹ L và anh Nguyễn Như L kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Năm 2023, anh L đi xuất khẩu lao động tại Đài Loan, có về nước một lần. Vợ chồng sống xa nhau, tình cảm ngày càng nhạt dần, cuộc sống hôn nhân rơi vào tình trạng bế tắc, không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Nay, chị Nguyễn Thị Mỹ L thấy tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị Nguyễn Thị Mỹ L được ly hôn với anh Nguyễn Như L. Theo trình bày của bà L thì anh L đã biết về việc chị L đề nghị ly hôn nhưng cũng không có ý kiến mong muốn hòa giải đoàn tụ gửi cho Tòa án; chị L không còn tình cảm với anh L. Do đó, xét thấy, hôn nhân của chị L, anh L đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên căn cứ vào Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình giải quyết cho chị Nguyễn Thị Mỹ L được ly hôn với anh Nguyễn Như L.

[3] Về con chung: Vợ chồng chị L, anh L có 01 con chung là cháu Nguyễn Thị Đ, sinh ngày 15/5/2020. Ly hôn, chị L có nguyện vọng được nuôi con và không yêu cầu anh Nguyễn Như L cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy, hiện nay anh Nguyễn Như L đang ở nước ngoài, không có địa chỉ cụ thể. Chị L đang ở Việt Nam và đang chăm sóc, nuôi dưỡng con chung. Để đảm bảo quyền và lợi ích cho con chung cần giao cháu Nguyễn Thị Đ cho chị Nguyễn Thị Mỹ L chăm

sóc, nuôi dưỡng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi, trưởng thành. Anh Nguyễn Như L có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Nguyễn Thị Mỹ L không yêu cầu nên Tòa án không xem xét.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Chị Nguyễn Thị Mỹ L không yêu cầu Tòa án giải quyết. Tuy nhiên, hiện nay anh Nguyễn Như L chưa có ý kiến nên Tòa án chưa có cơ sở để xem xét. Dành quyền khởi kiện cho các đương sự khi có yêu cầu.

[5] Về án phí: Chị Nguyễn Thị Mỹ L phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 56, 81, 82, 83, 122, 123, 127 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 28, 35, 37; 40; 147; 227; 228; 479 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Nguyễn Thị Mỹ L được ly hôn với anh Nguyễn Như L.

2. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Thị Đ, sinh ngày 15/5/2020 cho chị Nguyễn Thị Mỹ L trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu đủ 18 tuổi, trưởng thành. Anh Nguyễn Như L có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Nguyễn Thị Mỹ L không yêu cầu nên Tòa án không xem xét.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Dành quyền khởi kiện cho các đương sự khi có yêu cầu.

4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Mỹ L phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được khấu trừ 300.000 đồng tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm đã nộp tại Cục Thi hành án Dân sự tỉnh Nghệ An theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007705 ngày 17/4/2025. Chị Nguyễn Thị Mỹ L đã nộp đủ án phí.

5. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

6. Chị Nguyễn Thị Mỹ L có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ. Anh Nguyễn Như L đang cư trú ở nước ngoài vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ hoặc niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- THADS tỉnh Nghệ An;
- UBND xã Vân Tụ;
- Lưu HSVA, Tòa GĐ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thu Từ

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Mai Xuân Thường Dương Thanh Cảnh Nguyễn Thị Thu Từ